| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẢO THẮNG**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST
Ngày 25-01-2024
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Bích Thủy.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Bà Lê Giang Vân.
2. Ông Phạm Tuấn Thịnh.

*Thư ký phiên toà*: Ông Phan Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 171/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Thào Thị M - Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn Kh, xã Th, huyện B, tỉnh L. Vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Hoa H, sinh năm: 1992 - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp Pháp lý nhà nước tỉnh L. Có mặt.

*2. Bị đơn:* Anh Thào Seo S - Sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Thôn Kh, xã Th, huyện B, tỉnh L. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Thào Thị M trình bày:

Chị và anh Thào Seo S chung sống như vợ chồng từ năm 2008 và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán, địa phương. Tuy nhiên từ đó đến nay anh chị không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Sau ngày cưới anh chị về chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Sủ không chịu khó làm ăn, thường xuyên uống rượu say về đánh chửi vợ con, từ đó vợ chồng hay xảy ra cãi nhau nên cuộc sống không hạnh phúc, mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh chị sống ly thân từ tháng 9 năm 2023

đến nay không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Bản thân chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thào Seo S theo quy định.

Về con chung: Anh chị có hai người con chung là cháu Thào Thị Xoa, sinh ngày 20/11/2009 và cháu Thào Thị Hương, sinh ngày 03/05/2011. Khi ly hôn chị Mỷ đề nghị Tòa án giải quyết cho chị là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thào Thị Xoa và cháu Thào Thị Hương đến tuổi trưởng thành 18 tuổi, anh Sủ không phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận về tài sản không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Thào Seo S không đến Tòa án để viết bản tự khai và giải quyết vụ án.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận không khai chứng cứ và hòa giải về việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung khi ly hôn theo quy định, tuy nhiên Toà án không hòa giải được về việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung khi ly hôn vì vắng mặt bị đơn.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Mỷ: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Mỷ được ly hôn với anh Sủ; Giao cháu Xoa và cháu Hương cho chị Mỷ được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Sủ không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Thào Thị M khởi kiện xin ly hôn với anh Thào Seo S đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, chị Thào Thị M và anh Thào Seo S đều đăng ký hộ khẩu tại xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với vụ án này, Tòa án không hòa giải về quan hệ hôn nhân vì các đương sự không đăng ký kết hôn. Toà án đã tiến hành phiên họp công khai các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và hòa giải về việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung khi ly hôn theo quy định. Do anh Thào Seo S không đến Tòa án để viết bản tự khai và giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên toà, chị Thào Thị M vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, chị vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu của mình. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt chị Thào Thị M và anh Thào Seo S là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thào Thị M và anh Thào Seo S chung sống như vợ chồng từ năm 2008 đến nay nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Chị Mỷ cũng đã có đơn và được Uỷ ban nhân dân xã Thái

Niên, huyện Bảo Thắng xác nhận chị Thào Thị M và anh Thào Seo S không đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng là đúng.

Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Sủ không chịu khó làm ăn, thường xuyên uống rượu say về đánh chửi vợ con, từ đó vợ chồng hay xảy ra cãi nhau, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống không hạnh phúc, mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Thào Seo S không đến Tòa án để viết bản tự khai và giải quyết vụ án. Đến nay chị Mỷ có nguyện vọng đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Mâu thuẫn của vợ chồng chị Mỷ đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật.

Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình chung sống anh, chị có mâu thuẫn và không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Thào Thị M và anh Thào Seo S theo quy định tại Khoản 1 Điều 14; Khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh, chị có hai người con chung là cháu Thào Thị Xoa, sinh ngày 20/11/2009 và cháu Thào Thị Hương, sinh ngày 03/05/2011. Hiện nay các cháu khỏe mạnh phát triển bình thường, khi ly hôn chị Mỷ đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Mỷ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thào Thị Xoa và cháu Thào Thị Hương đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Sủ phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay chị Mỷ có công việc ổn định và có thu nhập, chị đang làm nghề tự do, chăn nuôi trồng cấy, thu nhập trung bình hàng tháng là 6.000.000 đồng. Ngoài ra, trong bản ghi ý kiến trình bày nguyện vọng của con chưa đủ tuổi thành niên khi cha mẹ ly hôn, cháu Xoa và cháu Hương có nguyện vọng được ở với chị Mỷ nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Xoa và cháu Hương cho chị Mỷ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Sủ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án chị Thào Thị M trình bày anh chị tự thỏa thuận về tài sản không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Thào Thị M phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

*Vì các lẽ trên:*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 14; Điều 15, Khoản 2 Điều 53, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Thào Thị M và anh Thào Seo S.

2. Về con chung: Giao cháu Thào Thị Xoa, sinh ngày 20/11/2009 và cháu Thào Thị Hương, sinh ngày 03/05/2011 cho chị Thào Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Thào Seo S không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con anh Thào Seo S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Thào Thị M phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000959 ngày 03/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, chị Thào Thị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- UBND xã Thái Niên;
- Chi cục THADS Bảo Thắng ;
- Lưu HS, TA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Bích Thủy**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Bích Thủy**